VISION

Vision & Associates

LUẬT SƯ. ĐẠI DIỆN SỞ HỮU TRÍ TUỆ . TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ

Bản tin pháp lý

Tháng 9/2006

Nội dung

Luật Đầu tư **2**
Các lĩnh vực khác: **5**
Lao động - Tiền lương 5
Giáo dục 5
Khoa học công nghệ 5
Bưu chính viễn thông 6
Điện lực 6
Văn bản khác 6
Địa chỉ Liên hệ **7**

Bản tin pháp lý này được phát hành cho khách hàng của chúng tôi và những người quan tâm. Các thông tin trong Bản tin này chỉ để tham khảo. Chúng tôi đề nghị Quý khách hàng và độc giả nên tham khảo ý kiến chuyên môn đối với các vấn đề cụ thể. Xin hãy liên hệ trực tiếp tới các văn phòng của chúng tôi hoặc những người có tên tại cuối Bản tin này.

Bản tin pháp lý này có trên trang Web của chúng tôi tại **www.vision-associates.com**

© 2006. Bản quyền của Công ty Vision & Associates.

Luật Đầu tư

Tìm kiếm sự phê duyệt

Luật sư Đặng Trọng Hiếu

Không thể phủ nhận rằng việc thông qua Luật Đầu tư chung năm 2005, cùng với Luật Doanh nghiệp thống nhất năm 2005 đã thể hiện nỗ lực của Việt Nam trong công cuộc cải cách hành chính về quản lý kinh doanh.

Với sự xuất hiện của hai đạo luật được ban hành cùng thời điểm này, các nhà đầu tư nước ngoài mong đợi Việt Nam sẽ xây dựng được một môi trường đầu tư thông thoáng và minh bạch, giảm thiểu và đơn giản hóa các thủ tục hành chính nặng nề đang cản bước các nhà đầu tư tham gia vào thị trường Việt Nam như các cam kết của Việt Nam trong việc thu hút đầu tư nước ngoài. Những thay đổi và tiến bộ cơ bản của Luật Đầu tư chung 2005 đã được chúng tôi giới thiệu tóm tắt trong những bài viết trước đây, bài viết này sẽ chủ yếu bàn về thủ tục cấp giấy chứng nhận đầu tư áp dụng cho các dự án đầu tư nước ngoài theo Luật Đầu tư chung 2005 và dự thảo gần đây nhất của Nghị định hướng dẫn thực hiện Luật này do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành ngày 26 tháng 6 năm 2006, có so sánh với Luật Đầu tư nước ngoài năm 1996, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2002 (LĐT 1996) và Nghị định số 24, được sửa đổi, bổ sung bằng Nghị định số 27 (Nghị định 24).

Thủ tục cấp giấy chứng nhận đầu tư

Theo Luật Đầu tư chung 2005, các dự án đầu tư nước ngoài phải tuân theo các thủ tục đăng ký hoặc thẩm định trước khi được cấp giấy chứng nhận đầu tư. Đặc biệt, những dự án có vốn đầu tư từ 300 triệu đồng (tương đương 19 triệu đôla Mỹ) trở lên hoặc không nằm trong danh mục các lĩnh vực đầu tư có điều kiện sẽ tuân theo thủ tục thẩm định, trong khi những dự án còn lại sẽ thực hiện theo thủ tục đăng ký.

Đáng lưu ý là, tiêu chí để phân loại dự án phải đăng ký hay phải thẩm định theo Luật Đầu tư chung 2005 đơn giản hơn rất nhiều so với tiêu chí của Luật 1996 mà theo Luật 1996 các thủ tục đăng ký chỉ áp dụng cho các dự án đầu tư không thuộc danh mục Nhóm A và đáp ứng một số điều kiện nhất định. Với sự phân loại theo Luật Đầu tư chung 2005, có thể dự đoán trước được rằng nhiều nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào những dự án dưới 300 triệu đồng và không nằm trong danh mục các lĩnh vực đầu tư có điều kiện sẽ được hưởng lợi từ thủ tục đăng ký và cấp giấy chứng nhận đầu tư đơn giản này.

Tuy nhiên, điều này là khác so với quy định trong dự thảo Nghị định mới. Theo Điều 53 và 54 của Dự thảo lần thứ 16 của Nghị định mới (Dự thảo 16), ngoài danh mục những lĩnh vực đầu tư có điều kiện được quy định tại Phụ lục D của Dự thảo 16, có một danh mục mới những lĩnh vực đầu tư trong đó các dự án đầu tư nước ngoài, không kể vốn đầu tư, phải được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trước khi được Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp giấy chứng nhận đầu tư (các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng của các khu công

nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, xây dựng và điều hành các cảng biển và cảng hàng không, hoạt động vận tải hàng hải và hàng không, dầu lửa và khí đốt, các dịch vụ bưu chính và viễn thông, xuất bản, báo chí, phát thanh và truyền hình, đều được coi là "các lĩnh vực kinh doanh quan trọng và nhạy cảm"). Rõ ràng là danh mục này kế thừa Danh mục các dự án thuộc Nhóm A theo Nghị định 24 cũ.

Bởi vậy, vấn đề đặt ra ở đây là, nếu một dự án đầu tư nước ngoài với số vốn đầu tư dưới 300 triệu đồng và không thuộc danh mục lĩnh vực đầu tư có điều kiện nhưng lại thuộc danh mục các dự án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, thì những dự án này sẽ phải đăng ký hay thẩm định?

Nhiều người cho rằng câu trả lời thật đơn giản, một dự án như vậy sẽ thuộc nhóm dự án làm thủ tục đăng ký, và phải trình lên cơ quan quản lý Nhà nước cấp tỉnh xin phép đầu tư (có thể là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) khi đáp ứng mọi tiêu chí quy định tại Điều 46 của Luật Đầu tư chung năm 2005.

Tuy nhiên, làm thế nào để một nhà đầu tư nước ngoài có thể đăng ký dự án của mình với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong khi Dự thảo 16, và những văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Đầu tư chung 2005 quy định rằng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, chứ không phải là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh mới là cơ quan chịu trách nhiệm cấp giấy chứng nhận đầu tư đối với những dự án thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Ở Việt Nam, bản thân các luật không thể thực thi được trong thực tiễn nếu không có các văn bản dưới luật hướng dẫn thực hiện. Vì vậy, để đảm bảo cho các nhà đầu tư nước ngoài được hưởng đầy đủ những lợi ích từ việc thay đổi và phát triển của Luật Đầu tư chung năm 2005, danh mục những dự án phải được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy định tại Dự thảo 16 nên được sửa đổi tương ứng, để bảo đảm rằng Dự thảo 16 phù hợp với Luật Đầu tư chung 2005.

Trường hợp ban soạn thảo Dự thảo 16 vẫn muốn giữ danh mục này để giúp Chính phủ Việt Nam kiểm soát chặt chẽ và quản lý các dự án quan trọng và nhạy cảm, thì danh mục này chỉ nên bao gồm các dự án có mức vốn đầu tư từ 300 triệu đồng trở lên. Mặt khác, xét rằng số lĩnh vực thuộc danh mục các dự án phải được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tương tự số lĩnh vực trong danh mục các lĩnh vực đầu tư có điều kiện, danh mục lĩnh vực đầu tư theo thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng này nên được gộp vào danh mục các lĩnh vực đầu tư có điều kiện và sự phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ đối với dự án có thể được coi là điều kiện về mặt thủ tục bên cạnh các điều kiện của dự án.

Các cơ quan Nhà nước về đăng ký và thẩm định đầu tư

Theo Luật Đầu tư chung 2005 và Dự thảo 16, sẽ có ba cơ quan hành chính Nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đầu tư theo thủ tục thẩm định hoặc đăng ký, bao gồm: Bộ Kế hoạch và Đầu tư đối với (i) những dự án cần sự phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ (ii) những dự án đầu tư nước ngoài có vốn đầu tư từ 800 triệu đồng (tương đương 50 triệu đôla Mỹ) trở lên và (iii) những dự án trong các lĩnh vực khác có vốn từ

1.500 triệu đồng (tương đương 95 triệu đôla Mỹ) trở lên; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với những dự án khác không thuộc thẩm quyền của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, ngoại trừ những dự án được ủy quyền cho Ban Quản lý các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế mở; Ban Quản lý các khu này sẽ chịu trách nhiệm về những dự án đầu tư tại các khu này và được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan ủy quyền.

Không có thay đổi nào đối với các cơ quan quản lý Nhà nước về đầu tư như đã được quy định theo Luật Đầu tư 1996, tuy nhiên có thể thấy Luật Đầu tư chung 2005 đã đề cao việc phân cấp quản lý các hoạt động đầu tư. Theo đó, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư nước ngoài đã tăng lên một cách đáng kể (trước đây, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ có thẩm quyền cấp giấy phép đầu tư đối với một số dự án có vốn đầu tư không quá 10 triệu đôla Mỹ). Bên cạnh đó, một điểm đáng lưu ý là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cũng được phép ủy quyền cho Ban quản lý các khu công nghiệp đối với những dự án đầu tư vào các khu công nghiệp mà thuộc thẩm quyền của mình. Trong khi theo Luật Đầu tư 1996, chỉ có Bộ Kế hoạch và Đầu tư mới có thẩm quyền ủy quyền cho Ban quản lý các khu công nghiệp. Ngoài ra, không có những thay đổi lớn đối với quy trình đăng ký và thẩm định dự án đầu tư nước ngoài theo Luật đầu tư chung 2005 và Dự thảo 16 so với Luật Đầu tư 1996 và Nghị định 24.

Các yêu cầu đối với việc đăng ký và thẩm định dự án

Theo Luật Đầu tư chung năm 2005 và Dự thảo 16, hồ sơ cho việc đăng ký hoặc thẩm định dự án cũng tương tự so với quy định theo Luật đầu tư 1996, ngoại trừ đối với những dự án thuộc danh mục các lĩnh vực đầu tư có điều kiện, đối với những dự án này, việc giải trình đáp ứng các điều kiện sẽ được yêu cầu. Chỉ có một khác biệt nhỏ đối với các nhà đầu tư nước ngoài lần đầu tiên đến Việt Nam là ngoài hồ sơ dự án, các nhà đầu tư nước ngoài cần đệ trình hồ sơ đăng ký kinh doanh phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp theo quy định tại Luật Đầu tư chung 2005.

Tuy nhiên, một thiếu sót trong Dự thảo 16 là đã không quy định cụ thể số lượng hồ sơ của dự án phải đăng ký nộp lên các cơ quan quản lý Nhà nước về đầu tư, trong khi đối với những dự án phải thẩm định thì số lượng hồ sơ được xác định rõ ràng.

So với Luật Đầu tư 1996, quy định về thời gian cấp giấy chứng nhận đầu tư đối với dự án phải đăng ký hoặc thẩm định không có gì thay đổi. Tuy nhiên, có một sự khác biệt đáng lưu ý trong quy định về thời gian cấp giấy chứng nhận đầu tư đối với dự án phải đăng ký hoặc thẩm định theo Luật Đầu tư chung 2005 và Dự thảo 16. Theo Luật Đầu tư chung 2005, thời gian cấp giấy chứng nhận đầu tư đối với dự án đăng ký là 15 ngày và đối với dự án phải thẩm định là 30 ngày (hoặc 45 ngày trong những trường hợp đặc biệt). Tuy nhiên, trong Dự thảo 16 thì thời gian này sẽ là 15 và 30 ngày làm việc. Rõ ràng 15 ngày làm việc lâu hơn 15 ngày, do đó, theo ý kiến của chúng tôi Dự thảo 16 nên quy định đồng nhất với Luật Đầu tư 2005 để bảo vệ quyền lợi của các nhà đầu tư. Sai sót này đã được phát hiện trong các luật đầu tư nước ngoài trước đây (giữa Luật đầu tư 1996 và Nghị định 24) và vì vậy không nên để lặp lại nữa.

Mặc dù gấp rút về mặt thời gian, nhưng hy vọng rằng thủ tục cấp giấy chứng nhận đầu tư trong dự thảo Nghị định sẽ được Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét kỹ lưỡng để đảm bảo rằng cam kết của Việt Nam về một môi trường đầu tư thông thoáng và minh bạch trở thành hiện thực./.

Các lĩnh vực khác:

Lao động - Tiền lương

- Ngày 07/9/2006, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 94/2006/NĐ-CP về điều chỉnh mức lương tối thiểu chung.
- Ngày 14/9/2006, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư số 12/2006/TT-BLĐTBXH về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh tiền lương và phụ cấp lương trong doanh nghiệp theo Nghị định số 94/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ.
- Ngày 15/9/2006, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã ra Thông tư số 13/2006/TT-BLĐTBXH hướng dẫn việc điều chỉnh lương hưu và trợ cấp bảo hiểm xã hội theo Nghị định số 93/2006/NĐ-CP.

Giáo dục

- Quyết định số 190/2006/QĐ-TTg ngày 17/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Ngoại ngữ thành Trường Đại học Hà Nội.
- Quyết định số 208/2006/QĐ-TTg ngày 08/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học FPT.

Khoa học công nghệ

- Ngày 23/8/2006, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường đã ban hành Quyết định 15/2006/QĐ-BKHCN về việc ban hành Quy định về việc cấp, sử dụng và quản lý mã số, mã vạch.
- Nghị định số 87/2006/NĐ-CP, ngày 28/8/2006, của Chính phủ, về việc tổ chức và hoạt động của Thanh tra Khoa học và Công nghệ.

Bưu chính viễn thông

- Ngày 06/9/2006, Bộ Bưu chính viễn thông đã ban hành Quyết định số 33/2006/QĐ-BBCVT về việc ban hành Quy định về quản lý chất lượng dịch vụ bưu chính, viễn thông.

Điện lực

- Ngày 31/8/2006, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp đã ban hành Quyết định số 30/2006/QĐ-BCN quy định về quản lý đầu tư xây dựng các dự án điện độc lập.

Văn bản khác

- Thông tư số 04/2006/TT-BXD ngày 18/8/2006 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn thực hiện quy chế khu đô thị mới ban hành theo Nghị định số 02/2006/NĐ-CP ngày 05/01/2006 của Chính phủ.
- Ngày 21/8/2006, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 86/2006/NĐ-CP, về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2005/NĐ-CP ngày 20/10/2005 của Chính phủ về thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu Nhà nước đối với công ty Nhà nước.
- Ngày 29/8/2006, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 88/2006/NĐ-CP quy định chi tiết về đăng ký kinh doanh.
- Ngày 29/8/2006, Thủ tướng chính phủ đã ban hành Quyết định số 198/2006/QĐ-TTg phê duyệt Đề án hình thành Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam.
- Ngày 30/8/2006, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 89/2006/NĐ-CP về nhãn hiệu hàng hóa.
- Ngày 06/9/2006, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 90/2006/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.
- Ngày 08/9/2006, Chính phủ đã ban hành Nghị định 95/2006/NĐ-CP về chuyển đổi công ty Nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

Địa chỉ Liên hệ

Trụ sở Hà Nội
Phạm Nghiêm Xuân Bắc
Tổng Giám đốc
Phạm Minh Hải
Giám đốc Văn phòng Tư vấn
Lê Quỳnh Anh
Trưởng Văn phòng Luật
Lê Thị Kim Dung
Giám đốc Văn phòng Sở hữu Trí tuệ

Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội
49 phố Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: 84-4 934-0629 / 826-4797 - Fax: 84-4 934-0631
E-mail: vision@hn.vnn.vn

Chi nhánh tại TP HCM
Lưu Tiến Ngọc
Giám đốc Văn phòng TP HCM

Phòng 1801, tầng 18., Saigon Trade Centre
37 phố Tôn Đức Thắng, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: 84-8 823-6495 - Fax: 84-8 823-6496
E-mail: hcmvision@hcm.vnn.vn

www.vision-associates.com